

Châu Thành, ngày 01 tháng 3 năm 2021

Số: 81/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 59/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021 giữa:

+ Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Hồng A**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Bị đơn: **Đỗ Hoàng T**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng A và anh Đỗ Hoàng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng A và anh Đỗ Hoàng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng A và anh Đỗ Hoàng T có 02 con chung tên Đỗ Thị Kim N, sinh ngày 28/9/2010 và Đỗ Hiếu N, sinh ngày 10/02/2016. Sau khi ly hôn anh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu N, chị A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu N đến khi tròn 18 tuổi. Ghi nhận anh T và chị A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được cản trở. Vì lợi ích của con một hoặc hai bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh T và chị A khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị A tự nguyện chịu là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Do chị A đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng nên được khấu trừ theo biên lai số 0004888 ngày 18/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị A được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- UBND xã Hưng Phú, h. Mỹ Tú, Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng